TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST- DS	*Đồng Hới, ngày 04 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 33/2023/TLST - DS ngày 11/5/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H; địa chỉ: B N, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ (Theo Quyết định ủy quyền số 2992/2021/QĐ-TGĐ ngày 31/12/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H); người được ủy quyền lại: Ông Phan Thanh D – Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Lầu E, F P, phường F, quận C, thành phố Hồ Chí Minh và bà Nguyễn Thị Hồng P; địa chỉ: Số C đường T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (Theo Giấy ủy quyền số 284/2023/UQ-HDB ngày 28/4/2023 Giám đốc trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H).

- Bị đơn: Bà Lê Thị L (Đã chết - Trích lục khai tử số 32 ngày 04/5/2023 của Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ) và ông Đặng Xuân T1 (Đã chết Trích lục khai tử số 61 ngày 13/10/2022 của Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ); địa chỉ: Tổ dân phố F, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Xuân T1 (đã chết - Trích lục khai tử số 61 ngày 13/10/2022 của Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ); địa chỉ: Số B, đường T, tổ dân phố F, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ trả nợ và xử lý tài sản thế chấp của bị đơn ông Đặng Xuân T1, bà Lê Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Xuân T1:

1. Anh Đặng Sỹ H1, sinh năm: 1984; địa chỉ: Số B đường T, tổ dân phố F, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Anh Đặng Xuân T2, sinh năm: 1985; địa chỉ: Số B đường T, tổ dân phố F, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

3. Chị Đặng Thị Thu L1, sinh năm: 1977; địa chỉ: Xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ cần báo: UBND phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

4. Chị Đặng Thị Thanh T3, sinh năm: 1978; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. ***Về tiền gốc và lãi:*** Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng hạn mức số 5832/21MB/HĐTD ngày 10/03/2022, Hợp đồng tín dụng 15168.01/20MB/HĐTD ngày 09/09/2020 và 15168.03/20MB/HĐTD ngày 09/09/2020 cùng các Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ kèm theo, cụ thể như sau: Hợp đồng tính dụng cho vay hạn mức số 5832/21MB/HĐTD ngày 10/03/2022; Khế ước nhận nợ 5832/21MB/HĐTD/KUNN01; Khế ước nhận nợ 5832/21MB/HĐTD/KUNN02; Khế ước nhận nợ 5832/21MB/HĐTD/KUNN03. Hợp đồng tín dụng cho vay số 15168.01/20MB/HĐTD ngày 09/9/2020; Khế ước nhận nợ 15168.01/20MB/HĐTD/KUNN01. Hợp đồng tín dụng cho vay số 15168.03/20MB/HĐTD ngày 09/9/2020; Khế ước nhận nợ 15168.03/20MB/HĐTD/KUNN01. Thẻ tín dụng ông Đặng Xuân T1, Thẻ tín dụng số 515131******1845. Thẻ tín dụng bà Lê Thị L, Thẻ tín dụng số 498767******2299. Các Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ; thẻ tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H với ông Đặng Xuân T1, bà Lê Thị L, do bị đơn đã chết nên những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bị đơn trong phạm vi của di sản thừa kế gồm anh Đặng Sỹ H1, anh Đặng Xuân T2, chị Đặng Thị Thu L1, chị Đặng Thị Thanh T3 phải trả cho Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H tổng số tiền tiền tính đến ngày 26/9/2023 là: 2.153.109.511 đồng (bao gồm khoản vay, khoản thẻ). Trong đó: Tổng số tiền nợ gốc 1.819.358.745 đồng; lãi trong hạn: 222.064.344 đồng; lãi quá hạn: 101.556.724 đồng; lãi chậm trả: 10.129.698 đồng.

2.2. ***Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên:*** Hai bên đương sự thỏa thuận, thống nhất những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bị đơn trong phạm vi của di sản thừa kế sẽ thanh toán hết khoản nợ như sau:

Đợt 1: Ngày 20/11/2023 thanh toán số tiền gốc 300.000.000 đồng.

Đợt 2: Ngày 20/12/2023 thanh toán số tiền gốc 500.000.000 đồng.

Đợt 3: Ngày 20/01/2024 thanh toán số tiền gốc 500.000.000 đồng.

Đợt 4: Ngày 20/02/2024 thanh toán hết toàn bộ số tiền gốc, lãi và lãi phát sinh theo các hợp đồng đã ký gồm Hợp đồng tín dụng hạn mức số 5832/21MB/HĐTD ngày 10/03/2022, Hợp đồng tín dụng 15168.01/20MB/HĐTD ngày 09/09/2020 và 15168.03/20MB/HĐTD ngày 09/09/2020, các thẻ tín dụng đến khi trả hết nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập Biên bản hòa giải thành, những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bị đơn trong phạm vi của di sản thừa kế là các anh chị Đặng Sỹ H1, Đặng Xuân T2, Đặng Thị Thu L1, Đặng Thị Thanh T3 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng hạn mức số 5832/21MB/HĐTD ngày 10/03/2022, Hợp đồng tín dụng 15168.01/20MB/HĐTD ngày 09/09/2020 và 15168.03/20MB/HĐTD ngày 09/09/2020 cùng các Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ kèm theo, cụ thể như sau: Hợp đồng tính dụng cho vay hạn mức số 5832/21MB/HĐTD ngày 10/03/2022; Khế ước nhận nợ 5832/21MB/HĐTD/KUNN01; Khế ước nhận nợ 5832/21MB/HĐTD/KUNN02; Khế ước nhận nợ 5832/21MB/HĐTD/KUNN03. Hợp đồng tín dụng cho vay số 15168.01/20MB/HĐTD ngày 09/9/2020; Khế ước nhận nợ 15168.01/20MB/HĐTD/KUNN01. Hợp đồng tín dụng cho vay số 15168.03/20MB/HĐTD ngày 09/9/2020; Khế ước nhận nợ 15168.03/20MB/HĐTD/KUNN01. Thẻ tín dụng ông Đặng Xuân T1, Thẻ tín dụng số 515131******1845. Thẻ tín dụng bà Lê Thị L, Thẻ tín dụng số 498767******2299 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H và bà Lê Thị L, ông Đặng Xuân T1 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

2.3. ***Về tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay:*** Trường hợp những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bị đơn trong phạm vi của di sản thừa kế là các anh chị Đặng Sỹ H1, Đặng Xuân T2, Đặng Thị Thu L1, Đặng Thị Thanh T3 vi phạm thời hạn của một trong các lần trả nợ thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp của bà Lê Thị L, ông Đặng Xuân T1 để thu hồi tòa bộ số nợ còn lại chưa thanh toán và số tiền lãi phát sinh do chậm thi hành cho Ngân hàng, cụ thể như sau:

- Thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 33, tờ bản đồ số 53, địa chỉ: Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 772329 do Ủy ban nhân dân Tỉnh Q cấp ngày 11/12/1997. Tài sản trên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 15168/20MB/HĐBĐ ngày 09/09/2020 được ký giữa bà Lê Thị L và ông Đặng Xuân T1 và Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H, công chứng chứng thực tại Văn phòng C, Quảng Bình. Tài sản trên được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Q – Chi nhánh thành phố Đ

- Thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1580, tờ bản đồ số 7, Thôn G, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 630619 số vào sổ cấp GCN số CH 02459 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 08/11/2018. Tài sản trên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 8148/21MB/HĐBĐ ngày 22/04/2021 được ký giữa ông Đặng Xuân T1 và Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H, công chứng chứng thực tại Văn phòng C1, Quảng Bình. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Q – Chi nhánh huyện B.

2.4. ***Về chi phí tố tụng:*** Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bị đơn trong phạm vi của di sản thừa kế là các anh chị Đặng Sỹ H1, Đặng Xuân T2, Đặng Thị Thu L1, Đặng Thị Thanh T3 tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng và thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H số tiền 7.400.000 đồng (*Bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn*).

2.5. Về án phí: Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bị đơn trong phạm vi của di sản thừa kế là các anh chị Đặng Sỹ H1, Đặng Xuân T2, Đặng Thị Thu L1, Đặng Thị Thanh T3 thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 37.531.095 đồng (Ba mươi bảy triệu, năm trăm ba mươi mốt nghìn*, không trăm chín mươi lăm đồng)* để sung quỹ Nhà nước.

Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành Phố H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành Phố H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 36.014.000 đồng (Ba mươi sáu triệu, không trăm mười bốn nghìn đồng chẵn) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 31AA/2021/0001512 ngày 10/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh